

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1539**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **18** tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị, gồm 261 thủ tục hành chính, trong đó:

Phụ lục I. Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp: 185 thủ tục.

Phụ lục II. Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Tư pháp áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 31 thủ tục.

Phụ lục III. Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Tư pháp áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 45 thủ tục.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định: số 2798/QĐ-UBND ngày 02/11/2016, số 759/QĐ-UBND ngày 19/4/2017, số 2443/QĐ-UBND ngày 07/9/2017, số 2507/QĐ-UBND ngày 14/9/2017, số 2629/QĐ-UBND ngày 28/9/2017, số 2546/QĐ-UBND ngày 30/10/2018, số 2919/QĐ-UBND ngày 14/12/2018, số 1286/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 và số 2330/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC_(2b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** *phw*

Hà Sỹ Đồng

Phụ lục I.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Hộ tịch: 01 TTHC							
1	2.000635. 000.00.00. H50	Thủ tục cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Phí: 8.000 đồng/bản sao trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận 	<i>(TTHC chung cho cả 3 cấp: cấp tỉnh, huyện, xã)</i>

							là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
II	Lĩnh vực Quốc tịch: 05 TTTC						
2	2.001895. 000.00.00. H50	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	<p>Phí: 100.000 đồng/trường hợp.</p> <p>Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12;</p> <p>- Nghị định số 16/2020/QĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>

3	2.002039. 000.00.00. H50	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	115 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp	<p>Lệ phí: 3.000.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau:</p> <p>+ Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó.</p> <p>+ Người không quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.</p> <p>+ Người di cư từ Lào được phép cư trú xin nhập quốc tịch Việt Nam, xác nhận có</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12;</p> <p>- Nghị định số 16/2020/QĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>	
---	--------------------------------	---------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------	-----------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

						quốc tịch Việt Nam, xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên	
4	2.002038. 000.00.00. H50	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp	<p>Lệ phí: 2.500.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau:</p> <p>+ Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó.</p> <p>+ Người mất quốc</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12;</p> <p>- Nghị định số 16/2020/QĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>

						<p>tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.</p> <p>+ Người di cư từ Lào được phép cư trú xin nhập quốc tịch Việt Nam, xác nhận có quốc tịch Việt Nam, xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p>	
5	2.002036. 000.00.00. H50	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	75 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp	<p>Lệ phí: 2.500.000 đồng/ trường hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12; - Nghị định số 16/2020/QĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, 	

							chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
6	1.005136. 000.00.00. H50	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	<p>- A: 20 ngày làm việc đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền).</p> <p>- B: 55 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	<p>Phí: 100.000 đồng/trường hợp.</p> <p>Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận có quốc tịch Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12;</p> <p>- Nghị định số 16/2020/QĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>

III	Lĩnh vực Lý lịch tư pháp: 03 TTHC						
7	2.000488.000.00.00.H50	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ qua dịch vụ bưu chính	<ul style="list-style-type: none"> - Phí: 200.000 đồng/lần/người. - Phí: 100.000 đồng/lần/người (Đối với sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha dẻ, mẹ dẻ, vợ (hoặc chồng), con (con dẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ) - Các trường hợp miễn phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp. - Thông tư số 13/2011/TT - BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung

						<p>Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm 5.000đ/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu lý lịch tư pháp.</p>	<p>một số điều của Thông tư số 13/2011/ TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.</p> <p>- Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.</p>
8	2.001417.000.00.00.H50	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	<p>- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009.</p> <p>- Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010;</p> <p>- Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012.</p> <p>- Thông tư số</p>

			án tích thì thời hạn không quá 15 ngày				16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011.	
9	2.000505. 000.00.00. H50	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiền hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày. Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010; - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012. - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011.	
IV Lĩnh vực Nuôi con nuôi: 04 TTHC								
10	1.003179. 000.00.00. H50	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp	Không	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.	

						<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài.- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt	
--	--	--	--	--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

							động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.	
11	1.003160.000.00.00.H50	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	35 ngày: - Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - UBND tỉnh: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp	Lệ phí: 4.500.000 đồng/trường hợp	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016. - Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011. - Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014. - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016.	
12	1.003976.000.00.00.H50	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thực tế tại các cơ quan (không kể thời gian chuyển hồ sơ và thời gian giải quyết tại các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài): - A: Đối với trường hợp UBND tỉnh đồng ý với hồ sơ giới thiệu trẻ em làm con nuôi: Dự kiến 120 ngày kể từ ngày Sở Tư pháp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cục Con nuôi (Bộ Tư pháp) - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí và chi phí: - Lệ phí: 9.000.000 đồng/ trường hợp. Trường hợp nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì từ trẻ em thứ hai trở đi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài. (Chuyển khoản hoặc nộp trực tiếp tại Kho bạc nhà nước Ba Đình. Nộp sau khi Cục Con	- Luật nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011; - Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày	TTHC liên thông với UBND tỉnh, Bộ Tư pháp

			<p>của người nhận con nuôi từ Bộ Tư pháp.</p> <p>- B: Đối với trường hợp UBND tỉnh không đồng ý với hồ sơ giới thiệu trẻ em làm con nuôi, cần phải bổ sung hồ sơ khác: Dự kiến 212 ngày kể từ ngày Sở Tư pháp nhận đủ hồ sơ hợp lệ của người nhận con nuôi từ Bộ Tư pháp.</p>			<p>nuôi tiếp nhận và cấp mã số hồ sơ của người nhận con nuôi).</p> <p>- Chi phí: 50.000.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>Trường hợp nhận trẻ em bị khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo thì được miễn nộp chi phí. (Nộp sau khi người nhận con nuôi đồng ý với kết quả giới thiệu trẻ em)</p>	<p>27 tháng 6 năm 2011;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014;</p> <p>- Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016;</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016.</p>	
13	1.004878.000.00.00.H50	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	<p>Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thực tế tại các cơ quan (không kể thời gian chuyển hồ sơ và thời gian giải quyết tại các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài):</p> <p>Dự kiến 100 ngày kể từ ngày Sở Tư pháp nhận đủ hồ sơ hợp lệ của người nhận con nuôi từ Bộ Tư pháp và hồ sơ trẻ em.</p>	<p>- Cục Con nuôi (Bộ Tư pháp)</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	<p>Mức thu lệ phí thu đối với trường hợp người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận con nuôi là công dân Việt Nam: 4.500.000 đồng/trường hợp.</p> <p>a) Cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài;</p> <p>b) Nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột</p>	<p>- Luật nuôi con nuôi năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011;</p> <p>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011;</p> <p>- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày</p>	<p>TTHC liên thông với UBND tỉnh, Bộ Tư pháp</p>

						<p>làm con nuôi thì từ trẻ em thứ hai trở đi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài;</p> <p>c) Trường hợp nhận con nuôi thuộc cả hai trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản này thì người nộp lệ phí được lựa chọn áp dụng mức giảm lệ phí theo quy định tại Điểm a hoặc Điểm b Khoản này.</p> <p>Chuyển khoản hoặc nộp trực tiếp tại Kho bạc nhà nước Ba Đình Nộp sau khi Cục Con nuôi tiếp nhận và cấp mã số hồ sơ của người nhận con nuôi.)</p>	<p>29 tháng 12 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016;</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016.</p>
V	Lĩnh vực Quản tài viên: 12 TTHC						
14	1.002626.000.00.00. H50	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	<p>Phí: 500.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>(Phí Thẩm định điều kiện hoạt động quản lý, thanh lý tài sản đối với quản tài viên đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân và doanh nghiệp đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý</p>	<p>- Luật Phá sản số 51/2014/QH13;</p> <p>- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;</p> <p>- Thông tư số</p>

						tài sản)	224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên	
15	1.001842. 000.00.00. H50	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Phí: 500.000 đồng/ hồ sơ. (Phí thẩm định điều kiện hoạt động quản lý, thanh lý tài sản đối với quản tài viên đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân và doanh nghiệp đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản)	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	
16	1.001633. 000.00.00. H50	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Quản tài viên	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
17	1.001600. 000.00.00. H50	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
18	1.001488.	Tạm đình chỉ	Không quy định	Trung tâm	Trực tiếp/	Không quy định	- Luật Phá sản số	

	000.00.00. H50	hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	(Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Phục vụ hành chính công tỉnh	qua dịch vụ bưu chính		51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
19	1.001487. 000.00.00. H50	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
20	1.001485. 000.00.00. H50	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
21	1.001484. 000.00.00. H50	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
22	1.001486. 000.00.00. H50	Gia hạn việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ	
23	1.001914. 000.00.00.	Thay đổi thành viên hợp danh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ	Trực tiếp/ qua dịch vụ	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13;	

	H50	của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản	hợp lệ	hành chính công tỉnh	bưu chính		- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ
24	1.001921.000.00.00. H50	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ
25	2.001093.000.00.00. H50	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Không quy định (Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 7 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ
VI	Lĩnh vực Trọng tài thương mại: 21 TTTC						
26	1.001511.000.00.00. H50	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Trong thời hạn -15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Phí: 1.500.000 đồng/lần	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại - Nghị định 124/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật

							trọng tài thương mại - Thông tư 12/2012/TT-BTP Ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực trọng tài thương mại.
27	1.002242.000.00.00.H50	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Phí: 1.000.000 đồng/lần	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính
28	1.002891.000.00.00.	Đăng ký hoạt động Chi nhánh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ	Trực tiếp/ qua dịch vụ	Phí: 5.000.000 đồng/lần	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12

	H50	của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	hợp lệ và lệ phí	hành chính công tỉnh	bưu chính		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính 	
29	1.001248.000.00.00. H50	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1.500.000 đồng/lần; - Phí thẩm định Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm trọng tài: 1.000.000 đồng/lần; - Phí thẩm định Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 5.000.000 đồng/lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp 	
30	1.002213.000.00.00.	Thay đổi nội dung Giấy đăng	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ	Trung tâm Phục vụ	Trực tiếp/ qua dịch vụ	Phí: 1.000.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 	

	H50	ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	ngày văn bản chấp thuận việc thay đổi nội dung Giấy phép có hiệu lực, Trung tâm trọng tài phải đăng ký việc thay đổi tại Sở Tư pháp, nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp nơi đăng ký làm việc thay đổi thực hiện ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.	hành chính công tỉnh	bưu chính		- Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính
31	1.002199.000.00.00.H50	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Trường hợp thay đổi Trường Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì Chi nhánh phải gửi hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung đăng ký cho Sở Tư pháp nơi đăng ký hoạt động của Chi nhánh trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Phí: 500.000 đồng/lần	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính
32	2.000544.	Thay đổi nội	Trong thời hạn 15	Trung tâm	Trực tiếp/	Phí: 3.000.000 đồng/	- Luật Trọng tài thương

	000.00.00. H50	dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài thì Chi nhánh phải đăng ký việc thay đổi tại Sở Tư pháp nơi đặt Chi nhánh. Sở Tư pháp nơi đăng ký việc thay đổi thực hiện ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh.	Phục vụ hành chính công tình	qua dịch vụ bưu chính	lần	mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính
33	1.002009. 000.00.00. H50	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày lập Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài phải thông báo bằng văn bản về việc lập Văn phòng đại diện cho Sở Tư pháp, nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở và Sở Tư pháp, nơi đặt Văn phòng đại diện. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp
34	1.002026. 000.00.00. H50	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của

		của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	cho phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài ở nước ngoài thì Trung tâm trọng tài phải thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.				Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	
35	1.002050.000.00.00.H50	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài gửi Thông báo cho Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	
36	2.000586.000.00.00.H50	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài gửi thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số	

		khác	nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.				điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp
37	1.002703.000.00.00.H50	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trong trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, Văn phòng đại diện gửi thông báo chuyển địa điểm trụ sở cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở cũ và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở mới. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp
38	1.001891.000.00.00.H50	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày thay đổi địa điểm, thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, Trung tâm trọng tài phải thông báo bằng văn bản về việc đổi địa điểm, thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện cho Sở Tư pháp, nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở và Sở Tư pháp, nơi đặt Văn phòng đại diện. Sở Tư pháp thực hiện trong 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp

			ngày làm việc.					
39	1.002102. 000.00.00. H50	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập, Văn phòng Đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài phải thông báo bằng văn bản về việc thành lập Văn phòng đại diện cho Sở Tư pháp, nơi đặt trụ sở của Văn phòng đại diện. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	
40	1.002709. 000.00.00. H50	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi phải thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp nơi Văn phòng đại diện đặt trụ sở. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	
41	1.001819. 000.00.00.	Thông báo thay đổi danh sách	Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ	Trung tâm Phục vụ	Trực tiếp/ qua dịch vụ	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12	

	H50	trọng tài viên	chức trọng tài nước ngoài thay đổi danh sách Trọng tài viên, thì trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi phải thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp, nơi Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài đăng ký hoạt động. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	hành chính công tình	bưu chính		- Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp
42	2.000951.000.00.00.H50	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	15 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện Trung tâm/Chi nhánh thuộc trường hợp bị thu hồi giấy ĐKHHĐ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ
43	1.002132.000.00.00.H50	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trường hợp tổ chức, cá nhân phát hiện Chi nhánh, Văn phòng đại diện thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động thì thông báo cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở của Chi nhánh, Văn phòng đại diện. Sở Tư pháp có trách nhiệm tiến hành	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ

			xem xét, xác minh. Chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp phát hiện Chi nhánh, Văn phòng đại diện thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập thì Sở Tư pháp phải có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi Giấy phép thành lập trong đó nêu rõ lý do và kèm theo các giấy tờ chứng minh (nếu có).				
44	1.002164. 000.00.00. H50	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	Trung tâm trọng tài thành lập Chi nhánh thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh cho Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở và Sở Tư pháp nơi đặt Chi nhánh. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP - Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp
45	2.001205. 000.00.00. H50	Thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước	Trường hợp tổ chức, cá nhân phát hiện Chi nhánh, Văn phòng đại diện thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập, Giấy đăng	Sở Tư pháp	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 - Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ - Nghị định

		ngoài tại Việt Nam	<p>ký hoạt động thì thông báo cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở của Chi nhánh, Văn phòng đại diện. Sở Tư pháp có trách nhiệm tiến hành xem xét, xác minh.</p> <p>Chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp phát hiện Chi nhánh, Văn phòng đại diện thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập thì Sở Tư pháp phải có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi Giấy phép thành lập.</p>				<p>124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP</p> <p>- Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp</p>	
46	2.000813.000.00.00.H50	Thu hồi giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài	<p>Tổ chức, cá nhân phát hiện Trung tâm trọng tài thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập thì thông báo cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài. Sở Tư pháp có trách nhiệm tiến hành xem xét, xác minh.</p> <p>Chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp phát hiện Trung tâm trọng tài thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy phép</p>	Sở Tư pháp	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	<p>- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12</p> <p>- Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ</p> <p>- Nghị định 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP</p> <p>- Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp</p>	

			<p>thành lập thì Sở Tư pháp phải có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi Giấy phép thành lập.</p> <p>- Trong trường hợp phát hiện Trung tâm trọng tài, Chi nhánh thuộc trường hợp bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn 15 ngày làm việc, Sở Tư pháp nơi cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh thực hiện việc thu hồi Giấy đăng ký hoạt động.</p>					
VII Lĩnh vực Luật sư: 26 TTHC								
47	1.002010.000.00.00.H50	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định một số mẫu giấy tờ về luật sư và hành nghề 	

							luật sư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
48	1.002099. 000.00.00. H50	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	7 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
49	1.002055. 000.00.00. H50	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019

							của Bộ Tài chính.
50	1.002079. 000.00.00. H50	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/ lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
51	1.002218. 000.00.00. H50	Hợp nhất công ty luật	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/ lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
52	1.002234. 000.00.00. H50	Sáp nhập công ty luật	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/ lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày

							16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
53	1.002251. 000.00.00. H50	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
54	1.002272. 000.00.00. H50	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
55	1.002181. 000.00.00. H50	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 50.000 đồng/lần	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày

							14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
56	1.002153. 000.00.00. H50	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
57	1.002032. 000.00.00. H50	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Không quy định (Dự kiến thực hiện 5 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 200.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.

58	1.002113. 000.00.00. H50	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật bị hợp nhất, sáp nhập	Không quy định. Sở Tư pháp thực hiện trong 1 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính. 	
59	1.002126. 000.00.00. H50	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động hoặc Trường văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc tất cả các thành viên của công ty luật hợp danh, thành viên của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành	7 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính. 	

		viên trở lên bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư						
60	1.002138.000.00.00. H50	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp chấm dứt hoạt động do Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết	7 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.	
61	1.002198.000.00.00. H50	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.	
62	1.002368.000.00.00. H50	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính	

							phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính.
63	1.002311.000.00.00.H50	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư	- Sở Tư pháp thẩm định: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Đoàn luật sư; - Liên đoàn Luật sư Việt Nam có ý kiến: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Đoàn luật sư; - Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến của Liên đoàn luật sư Việt Nam và kết quả thẩm định của Sở Tư pháp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.
64	1.002336.000.00.00.H50	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	UBND tỉnh: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày

			Dại hội				14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.
65	2.001029.000.00.00.H50	Giải thể Đoàn luật sư	Không quy định (dự kiến thực hiện trong 30 ngày làm việc)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;
66	1.002398.000.00.00.H50	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	7 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 200.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;
67	1.002638.000.00.00.H50	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Không quy định Sở Tư pháp dự kiến thực hiện trong 6 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;

							- Thông tư 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp
68	1.002943.000.00.00.H50	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài trong trường hợp tự chấm dứt hoạt động	Trong trường hợp tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất là 30 ngày trước thời điểm dự kiến chấm dứt hoạt động, chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan thuế của địa phương nơi đặt trụ sở. Trước thời điểm chấm dứt hoạt động, chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải nộp đủ số thuế còn nợ, thanh toán xong các khoản nợ khác; thực hiện xong thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đã ký với luật sư, người lao động khác; giải quyết xong hợp đồng dịch vụ pháp lý đã ký với khách hàng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư.

			<p>báo cáo bằng văn bản cho Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan thuế của địa phương nơi đặt trụ sở về việc hoàn tất thủ tục nói trên; nộp lại Giấy phép thành lập cho Bộ Tư pháp, Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp và nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền cấp và đăng ký việc sử dụng con dấu.</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Bộ Tư pháp quyết định chấm dứt hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.</p>				
69	1.002955. 000.00.00. H50	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp bị thu hồi Giấy phép thành lập	Trong trường hợp chấm dứt hoạt động do bị thu hồi Giấy phép thành lập quy định tại các Điểm b, c, d và đ Khoản 1 Điều 40 của Nghị định này thì chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày có quyết định thu hồi Giấy phép	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư.

			<p>thành lập, chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải nộp đủ số thuế còn nợ, thanh toán xong các khoản nợ khác; thực hiện xong thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đã ký với luật sư, người lao động khác; giải quyết xong hợp đồng dịch vụ pháp lý đã ký với khách hàng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.</p> <p>Chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải báo cáo bằng văn bản cho Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan thuế của địa phương nơi đặt trụ sở về việc hoàn tất thủ tục nói trên; nộp lại Giấy phép thành lập cho Bộ Tư pháp, Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp và nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền cấp và đăng ký việc sử dụng con dấu.</p>				
70	1.002384. 000.00.00. H50	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công	7 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính	Trực tiếp/ qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí: 100.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012); - Nghị định